

Tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu

Tác Giả: GS Tôn Thất Trình

Chúa Nhật, 28 Tháng 6 Năm 2009 22:25

*Hết giờ thì có Đàng Nai,
Hết cuối thì có Tân Sài chèo vô .
Đàng Nai giờ ở trên nhều cò,
Trên cha, trên mẹ, xuồng đò theo anh...*

Bà Rịa - Vũng Tàu là tỉnh nhều nhất các tỉnh Miền Đông Nam Bộ vào năm 1991- 1992 gồm luôn hai tỉnh Ninh Thuận - Phan Rang và Bình Thuận - Phan Thiết; còn miền Đông Nam Phần thì Cộng Hòa không có hai tỉnh cuối miền Trung này. Diện tích chủ 1 là 1982.6 km² , nhều người dân số năm 2004 đã trên dân số tỉnh miền Đông diện tích lớn hơn là tỉnh Bình Dương (Thủ Đức cũ), 897 600 người so với 883 200. Năm 2006, dân số là 926 300. Bắc giáp tỉnh Đàng Nai, Đông giáp tỉnh Bình Thuận (Phan Thiết), Tây giáp thành phố Sài Gòn (T P Hồ Chí Minh), phía Đông Nam tỉnh là Bình Đông. Tỉnh lỵ là thành phố Vũng Tàu , có 1 xã , 13 phường người dân số năm 2004 là 248 000 người; thị xã Bà Rịa có 2 xã 7 phường , 83 621 người và 6 huyện là Châu Đức 148 000 người , Xuyên Mộc 131 220 , Tân Thành 102 028 người , Long Điền 118 054 người , Đất Đỏ 62 059 người và huyện Côn Đảo 4694 người. Tỷ lệ dân Kinh chiếm 95 % dân số . Sau đó là tộc dân Hoa , và một ít tộc dân Chăm , và tộc dân Khmer .

Chút ít xuôi dòng lịch sử

Đầu Tây lịch kể nguyên nhân Phù Nam (Founan) là một quốc gia vùng miền Đông Nam Á Châu , kinh đô Vyadhapura (gần thành phố Bà Nam ngày nay). Lịch sử Phù Nam gồm nhân dân Cam Bốt cùng xứ Nam Việt , bán đảo Malacca, phần lớn miền Nam , đàng biển và thềm sông Mê Nam, Thái Lan. Người Phù Nam đã đến bán đảo Đông Dương vài thế kỷ trước Tây Lịch, thâm nhập văn hóa Ấn Độ , tôn giáo , chế độ, pháp luật Ấn Độ , quan niệm văn người quyên kiến Ấn Độ giáo . Ngoài Canh nông , họ đã buôn bán với Ấn Độ , Trung Quốc, Mã Lai và cả La Mã nữa , qua cửa biển chánh Phù Nam là cửa Eo, gần chân núi Ba Thê. Thế kỷ thứ 6, sau khi vua Rudravarman chết, các tiểu vương quốc họ không thống nhất nữa. Năm 550- 600, cháu Rudravarman , là Sam Bor, tiểu vương Kambuja, tiểu thân Cam Bốt, phía bắc Phù Nam, xuôi dòng Cửu Long , chiếm kinh đô Vyadhapura, lên ngôi vua Kam buja mà ta và Tàu gọi là Chân Lạp (ta còn gọi là Cao Miên). Thế kỷ sau, Chân Lạp chia ra làm hai : là Chân Lạp là đất miền Trung Lào và Hạ Lào ngày nay, Thượng Chân Lạp phía nam là miền sông ngòi cửa biển xuôi sông Cửu Long cho đến biển . Thượng Chân Lạp, lúc đó có đến 2 triệu vua. Họ bán thế kỷ thứ 8, Chân Lạp bị cướp biển Java (Ấn độ nêxia) đến cướp phá, rồi chiếm thủ tục Java. Năm 802, Jayavarman 11 thế kỷ nhất Chân Lạp, thoát ly Java, đất nước thống nhất cho đến quốc gia Khmer. Các thế kỷ sau , Chân Lạp liên đánh nhau với Chiêm Thành. Chiến tranh kéo dài một thế kỷ , vào thế kỷ 12. Kinh đô Angkor (Đền Thiên Đền Thích) phải làm đi làm lại ba lần , vì chiến tranh nội bộ họ chiến tranh với Chiêm Thành . Đến triều vua Ta Chay và con là Nippean Bat (1340- 1346), Chân Lạp đã mất các thuộc địa là Tiêm La (Thái Lan) , Ai Lao và các miền lớn vùng thềm sông Mê Nam.

Đến Miền Xuy - lỵ Phần C Tách người gốc dân di cư khỏi cướp Che M và quân Miên thay Phù Nam bởi họ lên ngôi ở Che M , để trở thành Phần C Tuy, Bà Rịa - Vũng Tàu

Từ thế kỷ thứ 17, đã có nhiều người Việt Nam từ miền Bắc hay miền Trung đến hai xứ Đàng

Tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu

Tác Giả: GS Tôn Thất Trình

Chúa Nhật, 28 Tháng 6 Năm 2009 22:25

Nai (Biên Hòa) và Mũi Xuy , trở m dng chân đ u tiên c a bà con ti u qu c Che M , Chân L p b o h , v đ t làm ru ng . R i ti n đ n đ n B n Nghé , Hóc Môn (hóc là vùng sinh i y cây môn - taros m c um tùm). Năm 1620, chúa S i Nguy n Ph c Nguyên gã con gái, công n ng Ng c V n, cho vua Chân L p Chey Chetta 11, đang tìm th l c ch ng i lân bang Tiêm La. Năm 1623, nh c u xin c a hoàng h u Ngoc V n, vua Chey Chetta ch p thu n cho tri u đình Thu n Hóa (Hu) thi p l p c s thâu thu p Prey kor (Sài Côn , Sài Gòn), khuy n khích ng i Vi t di c đ n đó làm n. Chúa Nguy n còn l y c giúp chính quy n Cao Miên gìn gi tr t t , phá m t t ng l nh đ n đóng p Prey kor n a.

Năm 1658 , theo i khuyên c a thái h u Ng c V n, con c a Préah Outey là So và Ang Tang b N c Ông Chân gi t ch t đ at ngôi , c u c u chúa Nguy n. Chúa Hi n Nguy n Ph c T n sai phó t ng dinh Tr n- Biên (ch m i là tr n Phú Yên) là Nguy n Ph c Y n đem 3000 quân đánh chi m thành H ng Ph c (thành M i Xuy - Bà Rịa) , b t N c Ông Chân b c i đem v n p cho Chúa đang Qu ng Bình. Năm 1659, N c Ông Chân ch t, Chúa Nguy n phong So làm vua Chân L p, hi u là Batom Reachea 1660- 1672). Năm 1672, Batom Rachea b em r Chey Choetha III gi t, đ at ngôi . Nh ng năm 1673, Chey Choetha cũng b gi t.

Con đ u c a Batom Rachea là Ang Chei (1673- 1674), s ta g i là Ông Đài i đ p l y thành Nam Vang, r i ti n xu ng chi m Sài Côn, có thêm binh Tiêm La giúp. Ông Đài cũng đ p l y thành M i Xuy, r t kiên c . Năm 1674, chúa Hi n sai Nguy n D ng Lâm (?) Cai c Nha Trang , thu c dinh Thái Kh ng làm th ng binh và Nguy n Diên Phái làm tham m u , đem quân đi đánh; th a lúc quân Miên không đ phòng, chi m đ n M i Xuy, không v y máu . Ba ngày sau , quân Miên b n m t kéo v vây đ n . Nguy n Diên Phái đóng c a kiên th , không giao chi n. Đ i quân Nguy n D ng Lâm kéo đ n, trong ngoài giáp công, đánh tan rã quân Miên, nhân đó g i tên l y M i Xuy là Ph c - t (ph c tr i cho). Sau đó đ i binh ti n chi m Sài Côn, r i quan quân theo đ ng th y b , ti n thêm phá Gò Bích , Nam Vang.

Năm 1698, chúa Minh Nguy n Ph c Chu sai th ng xu t Nguy n H u Kính vào kinh l c vùng đ t m i, chia đ t Đông Ph l y x Đ ng Nai, đ t huy n Ph c Long l p dinh Tr n Biên (Biên Hòa); l y x Sài Côn đ t huy n Tân Bình l p dinh Phiên Tr n (Gia Đ nh); đ t ph Gia Đ nh, h u th ng thu c hai dinh Tr n Biên và Phiên Tr n. Chúa i sai chiêu m thêm l u dân ch ng 4 v n h - gia đình t B Chính (Qu ng Bình) vào các huy n, ph , dinh tr n m i khai kh n ru ng đ t, l p thôn xã, ph ng p. Đo đó m i có câu: “ Nh t (g o) Đ ng Nai, nhì (g o) hai huy n”, là Phong L c và L Th y, Qu ng Bình. Khi ph Gia Đ nh m i thành l p, đ t đại hoang vu , ph n nhi u là đ t bùn l y, ch a có đ ng b , ph i đi đ ng th y, đ d c. Năm 1748, th i chúa V Nguy n Ph c Khóat, Đ i u Khi n Nguy n h u D o m i đ p m t con đ ng th ng, đ t b n đ , b t c u c ng, n i bùn l y thì đ p đ t b i thêm lên, trên đ ng đ t nhà tr m g i là “ thiên lý cù “ t phía b c C u S n đ n M i Xuy. Thiên lý cù này p phía b c, đ n năm Gia Long th 14 (1815) m i đ p thiên lý cù phía tây lên đ n Nam Vang .

Đ i tên t Mũi Nghinh Phong , Tam Thoàn, Tam Th ng qua Vũng Tàu , Ô C p

Còn Vũng Tàu là thành ph mi n Đông Nam B , cách Sài Gòn ch ng 125 km . X a kia là bi n, đ n đ n hóa thành b i l y, có nhi u loài cây ki u r ng sắc nh đ c, cóc , sủ, v t và cũng là n i c trú m t s loài chim bi n và rái cá. Hiện còn có ch tên là “ Gh nh Rái “. Tàn th t nh l này n m trong bán đ o, phân cách đ t li n b ng m t sông v nh nh là sông C Mây. S

Tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu

Tác Giả: GS Tôn Thất Trình

Chúa Nhật, 28 Tháng 6 Năm 2009 22:25

sách còn ghi lại hình ảnh xa xưa của Vũng Tàu ở Đới Nam nhất thế kỷ, Gia Định thành thông chí. Suốt hai thế kỷ thế 15 và 16, Vũng Tàu đã là nơi các tàu buôn bán Âu Châu cập bến. Hoạt động tàu buôn nhộn nhịp, nên có tên là Tam Thôn (hay Tam Thủy n), Thủy n Úc (tức là vũng tàu đò u). Trước tiên, Vũng Tàu có tên là Tam Thủy, làm đình thờ vua Minh Mạng, nhà thờ đò n 3 ngói ở Vị trí đò u tiên “ thủy n b o t Biển Đông (?), đò n đò nh cò trò c nhò t đò đây và thành lập 3 xã là Thủy Nhò t, Thủy Nhò và Thủy Tam. Ghò nh đá Vũng Tàu thờ trò c có tên là Mũi Nghinh Phong . Trong t p trình cò a ngò i Bò Đào Nha , Vũng Tàu có tên là Cinco Chagas (tiếng Bò đào Nha có nghĩa là 5 vò t thò ng cò a chúa cò u thò . Trong t p sò thò nò i tiếng thò kò thò 16 thò i Phò c Hò ng Pháp ”nhò ng đò a con cò a Luxò”, nhà đò i thi hào Camòix đã t con thủy n cò a ông trên đò ng bò lò u đày trò vò ghé qua Vũng Tàu. Trong ký sò ” cuò c du hành sang Đò i Nam”, năm 1821 , (Song An Cò sĩ - Dòng Vị trí 2009 - đò ch nhan đò là Hành trình qua Nam Vị trí “ xuò t bò n lò n thò nhò t năm 1823 ở Boston, lò n thò hai ở Luân Đôn năm 1824) , trung úy Ngò i Mò John White cũng t Vũng Tàu và vùng phò cò n. Vũng Tàu còn có tên chò Pháp là Sinkel Jacques hay Sint Jacques , gò n liò n vò i chò Cap - Mũi Đò t , thành ra Cap Saint Jacques - Mũi Thánh Jò c. Vò sau, thò i Pháp thuò c gò i là Ô Cò p (Au Cap) hay vò n chò là Cò p.

Tháng 2 năm 1859, súng đò i bác -cà nông quân đò i nhà Ngò i n Phò c bò n lò n đò u tiên vào tàu chiò n Pháp xâm lò c Nam Kò -Cochinchina, (chúng tôi đò ng ý vò i BS Ngò i n Lò u Viên luò n rò ng Cochín phát sinh t chò Cauchin là Cò u Chân, không phò i là Giao Chò) t đò n Phò c Thủy cách Bò i Trò c Vũng Tàu khò ang 100m. Ngò c lò i hò i đò ng - light house Vũng Tàu, Pháp xây đò ng năm 1907 ở mò t đò nh thò p núi Núi Nhò , xây đò ng lò i năm 1911 ở đò nh cao hò n , đò ng kính 3m, cao 18 m, chiò u sáng thò y biò n xa đò c gò n 65 km, trên bò có đò t 4 súng cà nông cũ cò a Pháp , mò i súng dài 10m và nò ng mò y tò n, có lúc đã dùng đò chò ng trò tàu tò n công tò biò n .

Năm 1876 , thò c dân Pháp nhò p Vũng Tàu vào quò n Bà Rịa , thuò c Sài Gòn . Tháng 5 năm 1895 , thủy n đò c Nam kò ra nhò đò nh biò n Cap Saint Jacques thành mò t thò xã tò trò . Năm 1898, Cap Saint Jacques lò i nhò p vào quò n Bà Rịa , nhò ng năm 1899 lại chia đôi nhò cũ. Tháng tò năm 1905, Cap Saint Jacques trò thành mò t quò n thuò c tò nh Bà Rịa . Đáng nêu ra là Bò ch Dinh - Villa Blanche, toàn quyò n Đông Pháp Paul Doumer , sau đó có lúc làm Tò ng Thủy n nò c Pháp, xây cò t các năm 1898- 1916, lò y tên con gái yêu quí nhò t là Blanche; ở sò n Núi Lò n , trên mò c biò n 50 m.Thò ng hay đò c dùng làm dinh toàn quyò n Đông Pháp mùa hè. Tò ng bên ngoài Bò ch Dinh trang trí đò y tò ng đò u khò c kiò u Hy Lạp cò xò a . Hai tò ng thủy n thò i Cò ng hòa đò u sò đò ng Bò ch Dinh làm nò i nhò hè, nhò ng đò i tên là Dinh Ông Thủy n. Gò n Bò ch Dinh ở Cò n Môn , cũng là nò i Thủy n dân Pháp giam lò ng vua Thành Thái, chò ng Pháp, trò c khi đày vua đò n đò o Réunion, năm 1909 - 1910. Mò t nhà ái quò c khuyò t danh miò n Nam (?) đã mò n lò i vua Duy Tân nhò cha:

*Đò t ruò t Cò n Môn ngò n sóng chiò u,
Lò n nay hoang đò o lò i buò n thiò u.
Mò i năm nào khác mài gò m tá ?
Trong vò tò ng nghe tò ng kò m reo .*

Tò ng cũng nên nhò c lò i nò ng sĩ cô Kim Cò ng (vò i vò kò ch xã hò i cò m đò ng “ Lá Sò u Riêng “), thiò u tá đò p viên ngò m cò a Mắt Trò n Giò i phóng Miò n Nam (?) cho biò t cô là con tò

Tinh Bà Rịa - Vũng Tàu

Tác Giả: GS Tôn Thất Trình
Chúa Nhật, 28 Tháng 6 Năm 2009 22:25

sinh của vua Thành Thái, bị giam ở Côn Môn, khi cô Kim Cương ra Huế, sau 1975, vái lạy ông là vua Đức Đế, sinh ra vua Thành Thái.

Năm 1929, Cap Saint Jacques trở thành một tỉnh và năm 1934 là một thị xã. Thời Đế quốc Hòa, Bà Rịa đổi tên là Phước Tuy và Cap Saint Jacques là quận Vũng Tàu (?). Ngày 30 tháng 5 năm 1979, Vũng Tàu là tỉnh lập của Đức khu Vũng Tàu - Côn Đảo. Ngày 12 tháng 8 năm 1991, thành lập chính thức tỉnh Vũng Tàu - Bà Rịa, và tỉnh lập Vũng Tàu là một thị xã. Thời kỳ kế hoạch năm 1901, Vũng Tàu có 5690 người, trong đó 2000 người là đã là dân di cư các tỉnh miền Bắc, đa số sống nghề đánh cá. Di cư từ các tỉnh miền Bắc và Bắc Trung Việt, sau năm 1954 - 56, cũng bị dồn đi làng đánh cá xác Phước Tỉnh - Vũng Tàu thành một công đánh cá và chỉ bị hơn hai nghìn người Phan Thiết, Phan Rang. Sau tháng 10 1975, đa số dân đánh cá này chuyển sang Mỹ, đến định cư ở các bang vùng Vịnh Mexico, châu thổ sông Mississippi... tái lập, canh tân nghề làng đánh tôm cá biển Hoa Kỳ, giàu sang phú quý, con cái đi du học, mãi cho đến khi bị bão Katrina tàn phá mới đây. Khác hơn Vũng Tàu, nghề năm đầu Pháp thuộc, một nhà thám hiểm Nam, sách in năm 1989 của tác giả Trần Đình ghi là của Nguyễn Trần Hưng Đạo (1828-1871), nhà cách mạng khi chia miền Nam Kỳ - lập tỉnh, đã cảm khái bằng chữ Hán (bản dịch của Lê Huy Nguyên):

*Rời rác nhà dân ở xóm Tây,
Rừng thẳm hơi khói tỏa ban mai.
Bao quanh bốn bề hòn núi,
Đốt đèn tàu qua một hồi dài.
Ở sông yên lặng hình như cũ,
Cơn sóng mù tằm khác những ngày.
Non sông như vậy ai làm chủ?
Mười năm hồi ông xanh thắm này.*

Côn Đảo

Côn Đảo thực ra là một quần đảo. Cách Vũng Tàu 185 km và cách Sài Gòn 230 km. Quần đảo gồm 16 đảo và tiểu đảo núi non,. Diện tích tổng cộng là 75.15 km² và dân số chỉ 5000 người.

Thời chúa Hiền Nguyễn Phúc Tần., năm 1653 đã có duy nhất binh đội biệt lập quân binh, thủy binh và tổng binh các dinh. Nhiệm vụ dinh là một quân đoàn. Lập một đoàn binh thủy quân gọi là đội Hoàng Sa, thu các dinh Quảng Nam, cuối năm vào tháng 3 thì đi thủy ra đảo. Cai đội Hoàng Sa, sau đó còn kiêm quản một đội khác là Bắc Hải đi ra Côn Lôn (Côn Đảo) và các đảo Hà Tiên kiểm soát, thu lợi ích các hải sản v.v... Côn Sơn, tên Pháp là Poulo Condore, đã được hai công ty Anh London East India Company, thành lập cuối năm 1600 và công ty Pháp Compagnie des Indes orientales thành lập năm 1664, dự tính. Năm 1866, chỉ thị của Pháp đi tìm Pháp Ayuthia ở Tiêm, đến gặp Poulo Condore làm thương quán cho các quốc gia Pháp mang buôn bán ở Việt Đông. Nghề công ty Anh năm 1702 đã tranh tiên, đem 8 chiếc thuyền người Anh, số ta gọi là Man An Lật - English, cùng đến đến hơn 200 người, đến một đảo ở Poulo Condore, chỉ có lập thương quán, giao cho Allen Catchpole làm quản lý, không hạn chế. Trần Đình dinh Trần Biên (Biên Hòa) Trần Phước Phan năm 1703, dâng lên chúa Minh Nguyễn: Phước Chu tìm cách trục giặc An Lật, đã dùng mỹ ngữ người Mã Lai (Chà Và -

Tình Bà Rịa - Vũng Tàu

Tác Giả: GS Tôn Thất Trình

Chúa Nhật, 28 Tháng 6 Năm 2009 22:25

Java) làm n&#i;ng, đang đem n&#i; a đ&#t đ&#n, gi&#t h&#t m&#i ng&#i Anh trong đ&#n, tr&# hai ng&#i tr&#n thoát (hai năm sau 1705, m&#i v&# đ&#n đ&#t Lahore , bán đ&#o Malacca), b&#t Catchpole đóng c&#i ch&# v&# Thu&#n Hóa. Năm 1721, công ty Pháp phái m&#t nhân viên tên là Renault đ&#n nghiên c&#u đ&#t m&#t c&# s&# Côn S&#n . Năm 1755, th&#ng gia Pháp &#n Đô Potais Leroux, đ&# ngh&# lên b&# tr&#ng Tài Chánh Pháp Marchault , một đ&# án trình bày nh&ng l&#i ích th&#ng m&#i, chi&#n l&#c c&#a Poulo Condore. Ông còn cho b&#t dân đ&#t li&#n x&# Đàng Trong, đã ra khai thác đ&#t đai Côn S&#n, &#cch&#ng 1500 ng&#i năm đó. Tóm l&#i cha ông chúng ta đã b&#t t&# 1 lâu vai trò quan trọng c&#a Vũng Tàu và đ&#o Côn S&#n , h&#u gìn gi&# và phát tri&#n bi&#n Đông n&#c nhà, c&# s&#c đánh đ&#i gi&#c ngoài t&# đ&#ng xâm chi&#m nh&# cách đây h&#n 300 năm .